

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

RECTOR

COLLEGE OF EDUCATION - HUE UNIVERSITY

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC HUẾ

has conferred

cấp

THE DEGREE OF BACHELOR

BẰNG CỬ NHÂN

Informatics Teacher Education

Sư phạm Tin học

Upon: Ms Tran Thi Huyen

Cho: Bà Trần Thị Huyền

Date of birth: 12 June 1987

Ngày sinh: 12/06/1987

Year of graduation: 2011

Năm tốt nghiệp: 2011

Degree classification: Good

Xếp loại tốt nghiệp: Khá

Mode of study: Full-time

Hình thức đào tạo: Chính quy

Thua Thien Hue, 19 August 2011

Thừa Thiên Huế, ngày 19 tháng 8 năm 2011

HIỆU TRƯỞNG



[Handwritten signature]

Lê Văn Chính

Reg. No: 110/2011-CQ

Số hiệu: E0003080
Số vào sổ cấp bằng:

110/2011-CQ





PHIẾU GHI KẾT QUẢ HỌC TẬP

Sinh Viên **TRẦN THỊ HUYỀN**
Mã SV **07S1021036**
Hệ Đào Tạo **Chính quy**

Lớp **071021A**
Ngày Sinh **12/06/1987**
Ngành **SP Tin học**

Mã MH	Tên môn học	ĐVHT	Điểm
Học Kỳ 1 - Năm Học 07-08 - Lớp 071021A			
TI0453	Ngôn ngữ lập trình Turbo Pascal	3	7
LY0573	Vi mạch - điện tử số	3	9
TI0443	Nhập môn logic	3	8
TL0593	Tâm lý học 1	3	8
DT0013	Ngoại ngữ không chuyên 1	3	7
TI0424	Tin học cơ sở	4	8
DT0083	Triết học Mác - Lênin 1	3	7
TI0435	Phép tính vi tích phân và LT chuỗi	5	6
Học Kỳ 2 - Năm Học 07-08 - Lớp 071021A			
TI0104	Toán rời rạc	4	8
TI0123	Kiến trúc máy tính	3	5
TI0462	Ngôn ngữ lập trình bậc cao	2	8
TO0495	Đại số tuyến tính	5	8
DT0033	Triết học Mác - Lênin 2	3	8
TI0472	Ngôn ngữ lập trình C	2	6
TL0602	Tâm lý học 2	2	8
DT0043	Ngoại ngữ không chuyên 2	3	6
TI0473	Hệ QTCSDL Access	3	8
Học Kỳ 1 - Năm Học 08-09 - Lớp 071021A			
DT0052	Ngoại ngữ không chuyên 3	2	5
DT0092	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm	2	7
TO0194	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	4	7
TO0253	Quy hoạch tuyến tính (QH tối ưu)	3	8
ML9013	Kinh tế Chính trị Mác - Lênin 1	3	8
TO2055	Hàm nhiều biến và phương trình vi phân	5	9
TI4173	Nhập môn mạng	3	9
TI0073	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3	8
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09 - Lớp 071021A			
DT0452	Ngoại ngữ không chuyên 4	2	5
ML9012	Kinh tế Chính trị Mác - Lênin 2	2	8
TI004133	Nhập môn cơ sở dữ liệu	3	5
TI004202	Quản trị mạng	2	6
TI4004	Lập trình hướng đối tượng	4	7
TI4103	Nhập môn trí tuệ nhân tạo	3	9
TI4172	Thực hành mạng	2	6
TI4273	Thực hành Hệ quản trị CSDL	3	10
TL1113	Giáo dục học 1	3	7
TO003243	Xác suất thống kê	3	8
Học Kỳ 1 - Năm Học 09-10 - Lớp 071021A			
DT0142	Kiến tập sư phạm	2	9.3
DT0174	Chủ nghĩa xã hội khoa học	4	8
GT001055	Giáo dục thể chất 5	1	Đạt
TI001012	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	8
TI004162	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	2	6
TI05253	Ngoại ngữ chuyên ngành	3	6
TI0173	Lý thuyết đồ họa	3	8
TI0203	Chuyên đề 1	3	8
TI0344	Phương pháp dạy học Tin học	4	8
TI04193	Phân tích và thiết kế thuật toán	3	9

Mã MH	Tên môn học	ĐVHT	Điểm
TI04323	Cơ sở dữ liệu nâng cao	3	8
TI084462	TH phân tích và thiết kế hệ thống TT	2	9
TL1123	Giáo dục học 2	3	8
Học Kỳ 2 - Năm Học 09-10 - Lớp 071021A			
DT0063	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	5
TI004152	Nhập môn công nghệ phần mềm	2	7
TI004233	Phương pháp dạy giải bài tập tin học	3	6
TI0143	Phương pháp tính	3	6
TI0253	Chuyên đề 2	3	8
TI04252	Một số vấn đề về lý luận DH hiện đại	2	7
TI04263	Phương pháp lập trình	3	6
TI04273	Tối ưu hóa quá trình ngẫu nhiên	3	7
TI04283	Nguyên lý hệ điều hành	3	7
TI04293	Thực hành lập trình ứng dụng	3	8
Học Kỳ 1 - Năm Học 10-11 - Lớp 071021A			
DT0184	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	4	7
DT0202	Quản lý HC NN và QL Giáo dục-Đào tạo	2	8
TI004223	Phân tích chương trình Tin học phổ thông	3	8
TI0263	Chuyên đề 3	3	7
TI0272	Bảo trì hệ thống	2	8
TI04073	Truyền và bảo mật thông tin	3	8
TI04084	Lý thuyết tính toán	4	8
TI04242	Lịch sử Tin học	2	10
TI08433	Hệ chuyên gia	3	8
TI084332	Quản lý dự án phần mềm	2	8
Học Kỳ 2 - Năm Học 10-11 - Lớp 071021A			
DT0218	Thực tập sư phạm	8	8.2
CCTCQC25	Chứng chỉ Thể chất		Đạt
CCQPQC25	Chứng chỉ Quốc phòng		Đạt
Các Môn Thi Tốt Nghiệp			
KL1TN01A	Khóa luận tốt nghiệp	10	9.5
ML1TN015	TN0. Triết học Mác - Lênin		8

Ghi chú: Các môn TN điều kiện, không dùng để tính số ĐVHT đạt chung và Điểm trung bình chung.

Tổng Số ĐVHT Đạt Chung **214**
Điểm Trung Bình Chung **7.60**
Phân Loại **Khá**

Huế, ngày 13 tháng 06 năm 2011 *hxxr*

TL. Hiệu Trưởng
Trưởng Phòng ĐTDH



TS. Tôn Thất Dung